HỢP TÁC NAM - NAM TRONG THẾ KỶ XXI VÀ VAI TRÒ CỦA ẤN ĐỘ VÀ VIỆT NAM TRONG PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

PHẠM QUỐC TRUNG
NCS LÊ THỊ THANH TÂM
Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Huế, Đại học Huế

Nhận bài ngày 21/3/2025. Sửa chữa xong 26/3/2025. Duyệt đăng 31/3/2025.

Abstract

This article focuses on analyzing South-South cooperation in the 21st century, while highlighting the role of India and Vietnam in promoting sustainable development. The study presents an overview of the trend of South-South cooperation, that is, cooperation between countries in the Southern Hemisphere. In particular, the article focuses on clarifying the roles of India and Vietnam, along with assessing the opportunities and challenges in the process of building sustainable development models through bilateral and multilateral relations. The research results indicate that this cooperation has the potential to contribute greatly to the implementation of the Sustainable Development Goals (SDGs) set by the United Nations, while promoting peace and prosperity at the regional and global levels.

Keywords: *Cooperation, XXI century, role, sustainability.*

1. Đặt vấn đề

Trong bối cảnh toàn cầu hóa ngày càng sâu rộng cùng với sự xuất hiện và biến đổi không ngừng của những thách thức mang tính toàn cầu như biến đổi khí hậu, gia tăng bất bình đẳng kinh tế, và khủng hoảng năng lượng, việc hợp tác giữa các quốc gia thuộc Nam Bán cầu đang dần trở thành một yếu tố trung tâm, đóng vai trò quan trọng trong thúc đẩy phát triển bền vững. Các quốc gia này không còn chỉ đơn thuần là những đối tượng thụ động nhận viện trợ từ các nước phát triển thuộc phương Bắc, mà đã vươn lên mạnh mẽ, thể hiện vai trò chủ động thông qua việc thiết lập các mạng lưới đối tác đa dạng. Những mạng lưới này được xây dựng trên nền tảng chia sẻ kinh nghiệm, chuyển giao công nghệ, và khai thác tối ưu các nguồn lực có sẵn nhằm đáp ứng mục tiêu phát triển chung. Trong số các quốc gia dẫn đầu cho xu thế hợp tác Nam - Nam, Ấn Độ và Việt Nam nổi lên như hai điển hình tiêu biểu với vai trò chủ chốt. Ấn Độ hiện nay không chỉ là nền kinh tế lớn thứ năm toàn cầu mà còn được đánh giá như một trung tâm công nghệ tiên phong với khả năng đổi mới vượt trội. Quốc gia này đang tích cực thúc đẩy hàng loạt sáng kiến quan trọng nhằm tăng cường quan hệ hợp tác, không chỉ giới hạn trong phạm vi khu vực mà còn mở rộng ra toàn cầu. Đồng thời, Việt Nam, nhờ sự triển khai hiệu quả các chính sách hội nhập quốc tế mạnh mẽ và sâu rộng, đã tự khẳng định vị thế của mình như một "điểm nối chiến lược" giữa các quốc gia ASEAN và các khu vực khác trên thế giới. Cả Ấn Độ và Việt Nam đều đang kiên định nỗ lực để đóng góp ý nghĩa vào quá trình phát triển bền vững thông qua nhiều lĩnh vực then chốt. Trong đó, đáng chú ý là hoạt động thúc đẩy mô hình kinh tế xanh, chuyển đổi số toàn diện nhằm bắt kịp cuộc cách mạng công nghệ mới và hợp tác sâu rộng trong giáo dục để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực. Với sự phối hợp linh hoạt và đồng lòng vượt qua những thách thức chung, hai quốc gia này đã trở thành những minh chứng sống động cho sức mạnh của sự đoàn kết và tinh thần hợp tác trong một thế giới đầy biến đổi.

Email: trungphamdhsphue@gmail.com

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Khái quát chung về xu hướng hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI

2.1.1. Khái niệm về hợp tác Nam – Nam

Hợp tác Nam - Nam (South-South Cooperation - SSC) là một mô hình hợp tác giữa các quốc gia đang phát triển nhằm thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, phát triển bền vững và củng cố vị thế toàn cầu mà không phụ thuộc vào các nước phương Bắc. Theo báo cáo "The State of South-South Cooperation 2023" của Liên Hợp Quốc, hình thức hợp tác này không chỉ giúp các quốc gia trao đổi kinh nghiệm phát triển phù hợp với bối cảnh riêng mà còn đóng vai trò quan trọng trong việc giảm bất bình đẳng và tăng cường tự chủ kinh tế [7]. Thông qua các lĩnh vực như thương mại, đầu tư, khoa học - công nghệ và giáo dục, hợp tác Nam - Nam đã góp phần tạo ra những mô hình phát triển bền vững và hiệu quả hơn, đặc biệt trong bối cảnh các nước đang phát triển đối mặt với những thách thức như biến đổi khí hậu và khủng hoảng kinh tế toàn cầu [5].

2.1.2. Xu hướng hợp tác chính trong hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI

Trong thế kỷ XXI, hợp tác Nam - Nam (South-South Cooperation - SSC) đã đạt được những bước tiến đáng kể, trở thành động lực then chốt thúc đẩy tăng trưởng kinh tế cũng như phát triển bền vững tại các quốc gia đang phát triển. Điều này thể hiện sự chuyển dịch rõ rệt trong cán cân quyền lực toàn cầu, khi vai trò của các nền kinh tế mới nổi ngày càng lớn mạnh cùng với việc mở rộng hợp tác trên nhiều lĩnh vực khác nhau. Dưới đây là một số xu hướng nổi bật.

a. Đa dạng hóa hợp tác

Trong thế kỷ XXI, hợp tác Nam - Nam không chỉ giới hạn trong lĩnh vực thương mại và đầu tư mà đã mở rộng sang nhiều lĩnh vực quan trọng như khoa học - công nghệ, giáo dục, y tế và phát triển bền vững. Báo cáo của Liên Hợp Quốc (The State of South-South Cooperation 2023) nhấn mạnh rằng các quốc gia đang phát triển ngày càng tập trung vào hợp tác trong nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ và ứng phó với biến đổi khí hậu nhằm đảm bảo phát triển bền vững [7].

Bên cạnh đó, Chương trình Phát triển Liên Hợp Quốc (UNDP) cũng chỉ ra rằng hợp tác trong giáo dục và đào tạo giữa các nước phương Nam đang gia tăng mạnh mẽ, góp phần nâng cao chất lượng nguồn nhân lực và thúc đẩy đổi mới sáng tạo [5]. Xu hướng đa dạng hóa hợp tác này phản ánh sự thay đổi trong chiến lược phát triển của các nước đang phát triển, từ việc chỉ tập trung vào tăng trưởng kinh tế sang hướng tiếp cận toàn diện hơn nhằm đạt được sự thịnh vượng bền vững.

b. Gia tăng vai trò của các nền kinh tế mới nổi

Trong những thập kỷ gần đây, các nền kinh tế đang trỗi dậy mạnh mẽ như Trung Quốc, Ấn Độ, Brazil và Nam Phi đã ngày càng khẳng định vai trò quan trọng và không thể thiếu của mình trong việc thúc đẩy hợp tác Nam - Nam. Điều này thể hiện rõ nét qua các sáng kiến hỗ trợ tài chính trực tiếp, hoạt động chuyển giao công nghệ tiên tiến và các dự án đầu tư chiến lược nhằm nâng cao năng lực phát triển bền vững tại các quốc gia thuộc khu vực toàn cầu phía Nam. Những đóng góp này không chỉ giúp tăng cường mối quan hệ đối tác chặt chẽ giữa các nước đang phát triển mà còn tạo động lực mới cho sự cân bằng kinh tế toàn cầu. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc (The State of South-South Cooperation 2023), các quốc gia này không chỉ thúc đẩy thương mại nội khối mà còn thiết lập các quỹ hỗ trợ phát triển nhằm tăng cường năng lực cho các nước đang phát triển khác [7].

Bên cạnh đó, Ngân hàng Phát triển Mới (NDB) do nhóm BRICS thành lập đã trở thành một nguồn tài chính quan trọng cho các dự án hạ tầng và phát triển bền vững ở khu vực phương Nam [4].Xu hướng này cho thấy sự chuyển dịch quyền lực kinh tế từ phương Bắc sang phương Nam, góp phần tạo ra một trật tự kinh tế toàn cầu đa cực hơn và giảm sự phụ thuộc vào các thể chế tài chính truyền thống.

c. Phát triển các cơ chế hợp tác đa phương

Trong thế kỷ XXI, hợp tác Nam - Nam không chỉ tập trung vào các mối quan hệ song phương mà còn ghi nhận sự phát triển vượt bậc của các cơ chế hợp tác đa phương, qua đó góp phần nâng cao vai trò và vị thế của các quốc gia đang phát triển trên trường quốc tế. Các tổ chức như BRICS, G77 và Liên minh

Châu Phi (AU) đã góp phần quan trọng vào việc nâng cao tiếng nói tập thể của các quốc gia thuộc khu vực Nam, đặc biệt trong các lĩnh vực như thương mại, phát triển bền vững và an ninh toàn cầu. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc (South-South Cooperation 2023), "các cơ chế này đã tạo ra những nền tảng hợp tác vững chắc, thúc đẩy các sáng kiến chung và các chính sách phát triển, đồng thời giúp các nước Nam tiếp cận các nguồn lực tài chính và kỹ thuật để giải quyết các vấn đề toàn cầu" [7].

Đồng thời, báo cáo của BRICS (2022) chỉ ra rằng nhóm này không chỉ thúc đẩy hợp tác giữa các thành viên mà còn mở rộng quan hệ hợp tác ba bên với các quốc gia và tổ chức quốc tế khác để giải quyết các thách thức toàn cầu như biến đổi khí hậu và nghèo đói.

d. Tăng cường liên kết khu vực và phát triển hạ tầng

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, việc tăng cường liên kết khu vực và hạ tầng trở thành một yếu tố quan trọng trong hợp tác Nam - Nam, đặc biệt là đối với các nước đang phát triển. Để có thể hội nhập vào nền kinh tế toàn cầu, các quốc gia này cần một hệ thống hạ tầng hiện đại và hiệu quả để hỗ trợ tăng trưởng kinh tế, thúc đẩy thương mại và giảm nghèo. Hợp tác khu vực và phát triển hạ tầng đang trở thành một trong những lĩnh vực chủ chốt trong chiến lược hợp tác giữa các quốc gia Nam - Nam, nhằm tạo ra những mạng lưới kết nối xuyên biên giới giúp thúc đẩy sự phát triển bền vững.

Một trong những sáng kiến nổi bật trong việc tăng cường kết nối khu vực là Sáng kiến Vành đai và Con đường (BRI) của Trung Quốc, nhằm kết nối các quốc gia ở châu Á, châu Phi và châu Âu thông qua một mạng lưới hạ tầng giao thông và năng lượng quy mô lớn. Được khởi xướng vào năm 2013, sáng kiến này đã tạo ra một sự chuyển biến rõ rệt trong việc xây dựng cơ sở hạ tầng, đặc biệt ở các nước đang phát triển. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc về hợp tác Nam - Nam (State of South-South Cooperation 2023), BRI đã giúp các quốc gia phương Nam, đặc biệt ở châu Á và châu Phi, phát triển các dự án hạ tầng như đường sắt, cảng biển, và các tuyến đường cao tốc, từ đó thúc đẩy thương mại và cải thiện sự kết nối giữa các quốc gia [7]. Tuy nhiên, mặc dù sáng kiến này đem lại nhiều cơ hội, nó cũng gây ra những tranh cãi về vấn đề nợ nần và phụ thuộc vào các khoản vay từ Trung Quốc, điều này khiến một số quốc gia phải đối mặt với khó khăn trong việc duy trì các dự án dài hạn.

Tuy nhiên, việc phát triển hạ tầng khu vực cũng đối mặt với một số thách thức lớn, bao gồm vấn đề tài chính, sự khác biệt về mức độ phát triển giữa các quốc gia và sự phức tạp trong việc phối hợp giữa các chính phủ và các bên liên quan. Các quốc gia tham gia hợp tác cần tìm ra các giải pháp tài chính bền vững và nâng cao khả năng quản lý dự án để đảm bảo các sáng kiến này mang lại lợi ích lâu dài. Hơn nữa, việc đảm bảo tính minh bạch và chống tham nhũng trong các dự án hạ tầng cũng đóng vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả và giảm thiểu rủi ro.

e. Chia sẻ kinh nghiệm phát triển và chuyển giao công nghệ

Chia sẻ kinh nghiệm phát triển và chuyển giao công nghệ giữa các quốc gia Nam - Nam đang ngày càng trở thành một yếu tố quan trọng trong việc thúc đẩy sự phát triển bền vững. Các quốc gia đang phát triển, đặc biệt là ở châu Á và châu Phi, đã bắt đầu chú trọng đến việc học hỏi từ những mô hình thành công của các quốc gia khác trong khu vực để áp dụng vào bối cảnh của mình. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc về hợp tác Nam - Nam (South-South Cooperation 2023), chuyển giao công nghệ và chia sẻ kinh nghiệm phát triển không chỉ giúp các quốc gia tiếp cận các công nghệ tiên tiến mà còn tạo ra nền tảng vững chắc cho sự đổi mới sáng tạo và tự lực phát triển [7]. Một ví dụ điển hình là hợp tác giữa Ấn Độ và các quốc gia châu Phi trong việc chuyển giao công nghệ nông nghiệp, nơi các chuyên gia Ấn Độ đã chia sẻ kiến thức về các phương pháp canh tác hiện đại và phát triển giống cây trồng, giúp tăng trưởng năng suất và cải thiện đời sống cho nông dân châu Phi (United Nations Development Programme. Sự hợp tác này không chỉ mang lại lợi ích về mặt công nghệ mà còn giúp tăng cường năng lực cho các quốc gia Nam trong việc phát triển các giải pháp địa phương phù hợp với điều kiện của từng quốc gia.

2.1.3. Thách thức và cơ hội hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI

a. Thách thức hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI

Hợp tác giữa các quốc gia thuộc khu vực Nam bán cầu trong thế kỷ 21 đã đạt được nhiều bước tiến

quan trọng, song vẫn còn phải đối diện với hàng loạt thách thức lớn. Nổi bật trong số đó là sự khác biệt đáng kể về mức độ phát triển và năng lực giữa các thành viên, đặc biệt khi những khoảng cách về hạ tầng, công nghệ và nguồn lực tài chính vẫn còn rất rõ ràng. Theo Liên Hợp Quốc (South-South Cooperation 2023), sự không đồng đều trong phát triển giữa các quốc gia Nam gây khó khăn trong việc điều phối các sáng kiến hợp tác chung và tạo ra những bất bình đẳng trong việc phân bổ nguồn lực và lợi ích [7]. Các quốc gia có nền kinh tế phát triển hơn trong khu vực thường có thể tiếp cận công nghệ và vốn đầu tư dễ dàng hơn, trong khi các quốc gia kém phát triển gặp phải nhiều khó khăn hơn trong việc tham gia các dự án hợp tác.

Một trong những thách thức lớn và nổi bật mà các quốc gia trong khu vực Nam phải đối mặt chính là tình trạng thiếu ổn định về mặt chính trị cũng như môi trường an ninh tại một số quốc gia thành viên. Những vấn đề này không chỉ tạo ra khó khăn trong việc lên kế hoạch và triển khai các sáng kiến hợp tác một cách bền vững, mà thậm chí còn đẩy lùi hoặc làm gián đoạn tiến trình thực hiện những dự án quan trọng. Tại nhiều khu vực, đặc biệt là ở châu Phi và Trung Đông, các cuộc xung đột dai dẳng, những giai đoạn bất ổn chính trị kéo dài, hay các cuộc khủng hoảng nội bộ đã ảnh hưởng tiêu cực đáng kể đến hợp tác khu vực và quốc tế. Bên cạnh đó, việc thiếu sự đồng nhất trong các chính sách cũng như chiến lược hợp tác giữa các quốc gia vùng Nam thường dẫn đến khó khăn trong việc đạt được những thống nhất quan trọng và hướng đến các mục tiêu chung.

b. Cơ hội hợp tác Nam – Nam trong thế kỷ XXI

Hợp tác giữa các quốc gia Nam bán cầu trong thế kỷ 21 mang đến vô số cơ hội tiềm năng, tạo điều kiện để các nước đang phát triển củng cố sự gắn kết và tăng cường năng lực tự chủ trong quá trình phát triển. Một trong những cơ hội quan trọng là sự gia tăng các thể chế tài chính mới, như Ngân hàng Phát triển Mới (NDB) của nhóm BRICS, cung cấp một nguồn tài chính bền vững cho các quốc gia Nam. Theo báo cáo của Liên Hợp Quốc về hợp tác Nam - Nam (South-South Cooperation 2023), các thể chế tài chính này giúp giảm sự phụ thuộc vào các tổ chức tài chính quốc tế truyền thống, mở ra cơ hội cho các quốc gia Nam tiếp cận nguồn vốn dễ dàng hơn để đầu tư vào cơ sở hạ tầng, giáo dục và y tế [7]. Sự phát triển này không chỉ đóng vai trò quan trọng trong việc hỗ trợ các quốc gia ở khu vực Nam nâng cao đáng kể năng lực tài chính mà còn góp phần to lớn vào việc thúc đẩy sự ổn định toàn diện về kinh tế, đồng thời củng cố các khía cạnh xã hội khác nhau trong khu vực. Điều này tạo điều kiện thuận lợi cho việc xây dựng một nền tảng bền vững hơn, giúp các quốc gia này ứng phó hiệu quả với những thách thức hiện tại và mở ra nhiều cơ hội phát triển trong tương lai.

Bên cạnh đó, sự phát triển mạnh mẽ của các công nghệ mới như công nghệ thông tin và truyền thông (ICT) cũng là một cơ hội lớn cho các quốc gia Nam - Nam hợp tác. Việc ứng dụng các công nghệ số giúp nâng cao khả năng kết nối, thúc đẩy thương mại điện tử, và cải thiện hiệu quả công việc trong các ngành công nghiệp quan trọng như giáo dục, y tế và nông nghiệp. Các sáng kiến hợp tác Nam - Nam trong lĩnh vực công nghệ như chia sẻ dữ liệu và nghiên cứu phát triển công nghệ mới có thể giúp các quốc gia trong khu vực phát huy thế mạnh của mình trong thế kỷ 21.

2.2. Vai trò của Ấn Độ và Việt Nam trong hợp tác Nam – Nam vì phát triển bền vững

2.2.1. Vai trò của Ấn Độ trong hợp tác Nam – Nam vì phát triển bền vững

Ấn Độ, với vị thế ngày càng khẳng định mạnh mẽ là một cường quốc mới nổi trên trường quốc tế và hiện đang nắm giữ vị trí là nền kinh tế lớn thứ năm thế giới, đã chủ động tham gia sâu rộng vào Hợp tác Nam - Nam (SSC). Trong vai trò này, Ấn Độ không chỉ đơn thuần thể hiện sự hiện diện mà còn đóng vai trò nòng cốt trong việc thúc đẩy các mục tiêu phát triển bền vững tại những quốc gia đang phát triển. Thông qua một loạt các chương trình được triển khai đa dạng và mang tính chiến lược, bao gồm các sáng kiến hỗ trợ tài chính, chuyển giao công nghệ tiên tiến, nâng cao chất lượng đào tạo nguồn nhân lực, cũng như cung cấp viện trợ phát triển thiết thực, Ấn Độ đã và đang để lại những dấu ấn sâu sắc trong quan hệ hợp tác với các quốc gia đối tác thuộc châu Phi, châu Á, khu vực Mỹ Latinh và cả vùng Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương. Những nỗ lực này không chỉ củng cố mối liên kết kinh tế - chính trị mà còn xây dựng nền tảng vững chắc cho một tương lai hợp tác bền vững và toàn diện hơn.

a. Viện trợ phát triển và hỗ trợ tài chính

Ấn Độ là một trong những nước đi đầu trong viện trợ phát triển thông qua Chương trình Hợp tác Kinh tế và Kỹ thuật Ấn Độ (ITEC), được thành lập vào năm 1964. ITEC cung cấp đào tạo nhân lực, hỗ trợ kỹ thuật và viện trợ tài chính cho hơn 160 quốc gia đang phát triển, chủ yếu ở Nam Á, châu Phi và Mỹ Latinh. Các chương trình đào tạo trong khuôn khổ ITEC giúp các nước đối tác nâng cao năng lực trong nhiều lĩnh vực như công nghệ thông tin, y tế, quản lý môi trường và phát triển bền vững [8, tr.45].

Ngoài ra, Ấn Độ đã cam kết hơn 10 tỷ USD để hỗ trợ tài chính cho châu Phi thông qua các khoản vay ưu đãi, giúp phát triển cơ sở hạ tầng, giáo dục và y tế . Các dự án như xây dựng trường học, bệnh viện, hệ thống điện mặt trời đã giúp nâng cao chất lượng cuộc sống và thúc đẩy phát triển bền vững ở nhiều quốc gia châu Phi.

b. Hợp tác công nghệ và đổi mới sáng tạo

Công nghệ là yếu tố then chốt trong phát triển bền vững, và Ấn Độ đã chủ động chia sẻ những tiến bộ công nghệ với các nước đang phát triển. Một trong những sáng kiến quan trọng nhất là Liên minh Năng lượng Mặt trời Quốc tế (International Solar Alliance – ISA), được thành lập vào năm 2015 cùng với Pháp. ISA giúp các nước đang phát triển tiếp cận công nghệ năng lượng mặt trời, giảm phụ thuộc vào nhiên liệu hóa thạch và giảm phát thải khí nhà kính (United Nations Environment Programme) [9].

Ngoài lĩnh vực năng lượng tái tạo, Ấn Độ còn chia sẻ hệ thống thanh toán điện tử UPI (Unified Payments Interface) với các quốc gia như Nepal, Bhutan và một số nước châu Phi. Hệ thống này giúp tăng cường tài chính toàn diện và hỗ trợ nền kinh tế số, đặc biệt là đối với các doanh nghiệp nhỏ và người dân không có tài khoản ngân hàng (Government of India, 2022). Ấn Độ còn đóng vai trò quan trọng trong lĩnh vực y tế và dược phẩm. Trong đại dịch Covid-19, Ấn Độ đã cung cấp hàng triệu liều vắc-xin giá rẻ cho các nước đang phát triển thông qua chương trình Vaccine Maitri. Điều này không chỉ giúp nhiều nước kiểm soát dịch bệnh mà còn củng cố vị thế của Ấn Độ như một đối tác tin cậy trong SSC.

2.2.2. Vai trò của Việt Nam trong hợp tác Nam - Nam vì phát triển bền triển

Trong bối cảnh toàn cầu hóa, SSC trở thành một công cụ quan trọng giúp các nước đang phát triển giảm sự phụ thuộc vào viện trợ từ các nước phát triển và chủ động hơn trong chiến lược phát triển của mình. Việt Nam là một trong những nước tích cực tham gia SSC, với vai trò không chỉ là nước hưởng lợi từ các chương trình hợp tác mà còn chủ động hỗ trợ các quốc gia khác. Từ một quốc gia nghèo sau chiến tranh, Việt Nam đã vươn lên trở thành một trong những nền kinh tế phát triển nhanh nhất khu vực và được xem là một mô hình thành công trong xóa đói giảm nghèo, phát triển nông nghiệp và cải cách kinh tế.

a. Chia sẻ kinh nghiệm phát triển và hỗ trợ kỹ thuật

Xây dựng các mô hình nông nghiệp bền vững, chuyển giao công nghệ canh tác hữu cơ và tổ chức các chương trình đào tạo cho nông dân ở hai quốc gia láng giềng.Việt Nam cũng nổi bật với thành tựu trong công cuộc xóa đói giảm nghèo, khi tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 58% vào năm 1993 xuống dưới 5% vào năm 2020. Những chính sách phát triển của Việt Nam đã trở thành hình mẫu quý báu cho nhiều quốc gia đang phát triển muốn học hỏi.

Bên cạnh đó, Việt Nam còn chia sẻ kinh nghiệm trong cải cách kinh tế, phát triển khu vực tư nhân và đưa ra các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa với những quốc gia như Myanmar và Cuba. Ngoài ra, Việt Nam cũng đã tổ chức nhiều chương trình đào tạo dành cho cán bộ quản lý nhà nước từ các quốc gia châu Phi, bao gồm các lĩnh vực như quản lý kinh tế, quy hoạch phát triển và quản trị công.

b. Hợp tác kinh tế, thương mại và đầu tư

Việt Nam đang đẩy mạnh thương mại và đầu tư quốc tế thông qua các mối quan hệ kinh tế đa dạng. Tại châu Phi, Việt Nam đã thiết lập quan hệ thương mại bền vững với các quốc gia như Nigeria, Nam Phi, Ai Cập và Algeria. Kim ngạch thương mại hai chiều mỗi năm đạt mức hàng tỷ USD, với các mặt hàng xuất khẩu chủ lực là gạo, cà phê, hàng dệt may và linh kiện điện tử.Trong khu vực Mỹ Latinh, Việt Nam đã mở rộng mạnh mẽ hoạt động đầu tư vào Brazil, Chile và Peru, tập trung vào các ngành như nông nghiệp, viễn thông và khai khoáng, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho sự hợp tác lâu dài.

Ngoài ra, trong lĩnh vực năng lượng, Việt Nam duy trì quan hệ chặt chẽ với Lào và Campuchia thông qua các dự án lớn về thủy điện, năng lượng tái tạo và phát triển hạ tầng năng lượng, góp phần thúc đẩy sự phát triển bền vững trong khu vực.

c. Hỗ trợ nhân đạo và hợp tác y tế

Việt Nam giữ vai trò then chốt trong việc thúc đẩy hỗ trợ nhân đạo và hợp tác y tế với các quốc gia đang phát triển. Trong lĩnh vực viện trợ nhân đạo, Việt Nam đã gửi hàng nghìn tấn gạo đến các quốc gia châu Phi chịu ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai và tác động của biến đổi khí hậu. Về hợp tác y tế, trong giai đoạn đại dịch covid-19, Việt Nam đã tích cực cung cấp vắc-xin cùng trang thiết bị y tế hỗ trợ các quốc gia đang phát triển thông qua chương trình COVAX. Ngoài ra, Việt Nam còn chú trọng vào công tác đào tạo nguồn nhân lực y tế, tổ chức nhiều khóa học dành cho các bác sĩ và kỹ thuật viên y tế đến từ khu vực Đông Nam Á và châu Phi, góp phần nâng cao năng lực chuyên môn và cải thiện hệ thống y tế tại các quốc gia này.

3. Kết luận

Hợp tác Nam - Nam trong thế kỷ XXI đang và sẽ tiếp tục đóng một vai trò hết sức quan trọng trong việc thúc đẩy tiến trình phát triển bền vững trên phạm vi toàn cầu. Điều này càng trở nên thiết yếu trong bối cảnh thế giới đang đối mặt với những thách thức mang tính toàn cầu như sự gia tăng của biến đổi khí hậu, khoảng cách bất bình đẳng xã hội ngày càng sâu sắc, và tác động phức tạp của quá trình toàn cầu hóa tác động đến mọi lĩnh vực của đời sống. Riêng Ấn Độ và Việt Nam, hai quốc gia được đánh giá là các động lực tiềm năng trong khu vực, đang thể hiện cam kết mạnh mẽ với sứ mệnh phát triển bền vững thông qua những giải pháp sáng tạo và hành động thực tế.

Cả hai nước đã có những đóng góp nổi bật, đặc biệt trong việc chuyển đổi sang lối sống và nền kinh tế xanh hơn, thông qua việc tập trung vào nâng cao năng lực công nghệ môi trường, đầu tư vào phát triển năng lượng tái tạo bền vững, cùng với đó là các sáng kiến quy mô nhằm bảo vệ hệ sinh thái một cách hiệu quả. Những nỗ lực này không chỉ giới hạn ở phạm vi quốc gia mà còn lan tỏa giá trị tích cực trong khu vực, mở đường cho hợp tác song phương và đa phương vì lợi ích chung.Với chiến lược phù hợp, hợp tác giữa Ấn Độ và Việt Nam có thể trở thành một hình mẫu lý tưởng cho các quốc gia Nam - Nam khác trong việc xây dựng những chương trình phát triển có tính khả thi và dài hạn. Sự phối hợp này không chỉ góp phần gia tăng tiềm lực của từng bên mà còn đem đến các bài học thành công thiết thực cho cộng đồng quốc tế. Những mô hình hợp tác như vậy sẽ hỗ trợ mạnh mẽ quá trình hiện thực hóa các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu, đồng thời góp phần xây dựng nền hòa bình lâu dài, dựa trên nền tảng của sự đoàn kết, sáng tạo và trách nhiệm chung.

Tài liệu tham khảo

[1] African Union (2022), *Program for Infrastructure Development in Afric (PIDA) (Chương trình phát triển cơ sở hạ tầng ở Châu Phi (PIDA),* African Union, nguồn: https://www.au.int/.

[2] Asian Development Bank (2022), *The China-Pakistan Economic Corridor: Opportunities and Challenges (Hành lang kinh tế Trung Quốc-Pakistan: Cơ hội và thách thức),* Asian Development Bank, nguồn: https://www.adb.org/.

[3] Asian Pacific Network (2022), *Asia Pacific Advanced Network (APAN) Connectivity and Collaboration (Kết nối và cộng tác của Mạng lưới tiên tiến Châu Á - Thái Bình Dương (APAN),* nguồn: https://apan.net/.

[4] BRICS (2022), *BRICS Joint Statement 2022 (Tuyên bố chung của BRICS năm 2022),* BRICS Information Portal, nguồn: https://brics2022.org/.

[5] United Nations Development Programme (UNDP) (2022), *Human Development Report 2021-22: Uncertain Times, Unsettled Lives: Shaping our Future in a Transforming World (Báo cáo phát triển con người 2021-22: Thời kỳ bất ổn, cuộc sống bất ổn: Định hình tương lai trong một thế giới đang chuyển đổi),* United Nations Development Programme, nguồn: https://hdr.undp.org/content/human-development-report-2021-22.

[6] United Nations Economic and Social Commission for Asia and the Pacific (ESCAP) (2021), *Infrastructure for Regional Connectivity in Asia and the Pacific (Cơ sở hạ tầng cho kết nối khu vực ở Châu Á và Thái Bình Dương),* ESCAP, nguồn: https://www.unescap.org/.

[7] United Nations (2023), *The State of South-South Cooperation 2023 (Tình hình hợp tác Nam-Nam năm 2023)*, United Nations Office for South-South Cooperation, nguồn: https://unsouthsouth.org/2023/10/14/secretary-generals-report-on-the-state-of-south-south-cooperation-presented-to-the-2nd-committee/.

[8] Chaturvedi, S. (2016), *The Development Compact: The Complexity of India's Development Cooperation (Hiệp ước phát triển: Sự phức tạp của hợp tác phát triển của Ấn Độ),* Oxford University Press.

[9] United Nations Environment Programme (UNEP) (2022), *India's Contribution to Global Renewable Energy Initiatives (Đóng góp của Ấn Độ vào các sáng kiến năng lượng tái tạo toàn cầu),* nguồn: https://www.unep.org.